

Số: **3906/TB-TCHQ**

Hà Nội, ngày **27** tháng **4** năm **2015**

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK-chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh tại thông báo số 670/TB-PTPLHCM ngày 27/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:


- **Mục 1:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã SSB80 (11-0280-19802-601 SSB 80 white sash profile 5.8mt).
- **Mục 2:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã TS20 (11-0260-19407-601 TS 20/P white sash profile 5.8mt).
- **Mục 3:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã TS50 (11-0260-19404-601 TS 50/P white sash profile 5.8mt).
- **Mục 4:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0260-19406-601 TS 20/P white mullion profile).
- **Mục 9:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0280-19805-601 SM 80 white interlock profile).
- **Mục 12:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0360-15582-601 L 10/F frame profile).
- **Mục 18:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã P3363 (11-0360-3363-601 P 3360 Eurogroove infill strip white).

<p>2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Châu Âu; Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch 3, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Mã số thuế: 3600785524.</p>	
<p>3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10014182324/A41 ngày 23/09/2014 tại Chi cục Hải quan QL hàng ĐT- Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh.</p>	
<p>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Thanh nhựa polyvinyl clorua đã tạo hình bằng phương pháp ép đùn, chưa gia công lắp ghép thành cửa hoặc khung cửa, dài 5.8m.</p>	
<p>5. Kết quả phân loại:</p>	
<p>Tên thương mại: - Mục 1: 11-0280-19802-601 SSB 80 white sash profile. - Mục 2: 11-0260-19407-601 TS 20/P white sash profile. - Mục 3: 11-0260-19404-601 TS 50/P white sash profile. - Mục 4: 11-0260-19406-601 T 20/P white mullion profile. - Mục 9: 11-0280-19805-601 SM 80 white interlock profile. - Mục 12: 11-0360-15582-601 L 10/F frame profile. - Mục 18: 11-0360-3363-601 P 3360 Eurogroove infill strip white.</p> <p>Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thanh nhựa polyvinyl clorua đã tạo hình bằng phương pháp ép đùn, chưa gia công lắp ghép thành cửa hoặc khung cửa, dài 5.8m.</p>	
<p>Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.</p>	<p>Nhà sản xuất: Không có thông tin.</p>
<p>thuộc nhóm 39.16 "Plastic dạng sợi monofilament có kích thước mặt cắt ngang bất kỳ trên 1 mm, dạng thanh, que và các dạng hình, đã hoặc chưa gia công bề mặt, nhưng chưa gia công cách khác", phân nhóm 3916.20 "- Từ polyme vinyl clorua", mã số 3916.20.20 "- - Dạng thanh, que và hình" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.</p>	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *amf*

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan QL hàng ĐT (Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiện (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Dương Thái
Nguyễn Dương Thái